

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 49/2017/HSPT

Ngày 06 tháng 9 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng

Ông Bùi Anh Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử lưu động phúc thẩm công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSPT ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Thành C. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Thành C**, sinh năm 1966 tại Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 1, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; cha là Đặng Thành N, sinh năm 1930 (đã chết) và mẹ là Hồ Thị Đ, sinh năm 1932 (đã chết); có vợ tên Huỳnh Thị M, sinh năm 1964 và 01 người con sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, (vắng mặt).

Người bị hại không kháng cáo: Anh Lâm Thanh H, sinh năm 1981. Tên gọi khác: Vũ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số 117/23 đường L, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo Bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 13 giờ ngày 05/12/2016, người bị hại anh Lâm Thanh H đến nhà di ruột là bà Huỳnh Thị M thuộc ấp Tràm 1, xã T, huyện L,

tỉnh Bạc Liêu thăm bà ngoại của anh H. Do có mâu thuẫn từ trước nên anh H vừa bước vào nhà, giữa bị cáo Đặng Thành C (chồng bà M) và anh H xảy ra xô xát, nhưng được mọi người can ngăn. Bị cáo đi ra nhà sau lấy một khúc gỗ dài 86 cm đánh trúng vào vùng mắt trái của anh H một cái gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, anh H bị thương tích ở mắt trái và được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 38/TgT ngày 17/01/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu, kết luận Lâm Thanh H có các thương tích sau: Một sẹo ở mi trên mắt trái, một sẹo ở mi dưới mắt trái. Tỷ lệ 02%; thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 01/10. Tỷ lệ 23%; hết sung bầm hai mí mắt trái: Không quy định tỷ lệ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 25%. Vật gây thương tích do vật tày tác động từ trên xuống, từ trước ra sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Thành C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Thành C 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 604, 609 của Bộ luật Dân sự năm 2005, buộc bị cáo Đặng Thành C có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lâm Thanh H số tiền 18.492.061 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, áp dụng lãi suất, Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn Thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/6/2017 bị cáo Đặng Thành C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05/9/2017, gia đình bị cáo có nộp đơn xin hoãn phiên tòa do bị cáo đang bị bệnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị: Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Đặng Thành C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 187; Điều 245 Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy việc xét xử không gây bất lợi cho bị cáo nên, đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo Đặng Thành C tại phiên tòa hôm nay.

Về nội dung: Bị cáo có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ 25% nên án sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình

phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chiến, giữ y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bị hại.

XÉT THẤY:

Về mặt thủ tục tố tụng: Bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa do đang bị bệnh, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 187; khoản 2 Điều 245 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng, ở vụ án này bị cáo kháng cáo xin giảm án, nên việc vắng mặt của bị cáo tại phiên tòa hôm nay không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa nên tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Đặng Thành C tại phiên tòa hôm nay.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận của người bị hại phù hợp với quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu có lưu trong hồ sơ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường. Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 05/12/2016, người bị hại anh Lâm Thanh H đến nhà vợ chồng bị cáo Đặng Thành C và bà Huỳnh Thị M tại ấp Tràm 1, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu thăm bà ngoại của anh H, anh H là cháu ruột bà Mén gọi bà Mén là dì. Do có mâu thuẫn từ trước nên khi anh H vừa bước vào nhà, giữa bị cáo và anh H xảy ra xô xát, nhưng được mọi người can ngăn. Bị cáo đi ra nhà sau lấy một đoạn cây dài 86 cm đánh trúng vào vùng mắt trái của anh H một cái gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, anh H bị thương tích ở mắt trái và được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu. Qua giám định, anh H bị thương tật 25%. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo xác định thương tích của anh H do chính bị cáo dùng đoạn tre gây ra nên Bản án sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại đơn kháng cáo ngày 28/6/2017, có thể hiện: “Tòa án huyện L tuyên bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích là không đúng sự thật và buộc bồi thường 18.492.061 đồng không đồng ý bồi thường”, trong đơn bị cáo còn trình bày nguyên nhân gây ra mâu thuẫn, người bị hại đánh bị cáo trước nên yêu cầu giảm án. Qua xem xét nội dung trình bày trong đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo xác định sau khi xô xát, người bị hại có bị thương ở mắt trái là do bị cáo gây ra. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp

với lời khai của người bị hại và người làm chứng nên có căn cứ xác định thương tích của người bị hại là do chính bị cáo gây ra ngày 05/12/2016. Việc giám định thương tích của người bị hại do Hội đồng giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận, sau khi giám định không ai khiếu nại và không có căn cứ cho rằng kết quả giám định không khách quan nên các lý do bị cáo nêu trong đơn kháng cáo là không có căn cứ. Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, người bị hại chỉ yêu cầu bồi thường chi phí điều trị bệnh là 18.492.061 đồng, việc người bị hại có đi điều trị bệnh tại Bạc Liêu và Thành phố Hồ Chí Minh là có xảy ra trên thực tế, người bị hại không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét về phần bồi thường thiệt hại.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm.

Tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, bị cáo có chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo được quy định tại Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên không thể áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Bản án sơ thẩm có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có lỗi nên chỉ xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, là tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về án phí sơ thẩm, về xử lý vật chứng, áp dụng lỗi suất, Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn Thi hành án, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thành C và giữ nguyên

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Tuyên bố bị cáo Đặng Thành C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3/. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thành C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo vào trại chấp hành án.

4/. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 604 và Điều 609 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Buộc bị cáo Đặng Thành C có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lâm Thanh H số tiền 18.492.061 đồng.

5/. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đặng Thành C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6/. Các phần Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về án phí sơ thẩm, về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, áp dụng lãi suất, Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn Thi hành án không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (2 bản); VKSND huyện (1 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (1 bản);
- TAND huyện (2 bản);
- CQĐT huyện (1 bản);
- Chi cục THA huyện (1 bản)
(để thi hành);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (1 bản);
- Người bị hại (1 bản);
- Lưu.

(Đã ký)

Cao Văn Tám